

Số: 235/2022/QĐST-HNGĐ

Hoàng Hóa, ngày 11 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 211/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Bá N, sinh năm 1996

Địa chỉ: Sn 124, thôn X, xã P, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Chị Lê Thị K, sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn X, xã P, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51,55,57,58, 81,82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24; Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Phạm Bá N, sinh năm 1996

Địa chỉ: Sn 124, thôn X, xã P, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Chị Lê Thị K, sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn X, xã P, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Công nhận cháu Phạm Huyền A, sinh ngày 18/5/2021 là con chung của anh Phạm Bá N và chị Lê Thị K.

Anh N, chị K thỏa thuận: Chị K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phạm Huyền A, anh N cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị K 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*)/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8/2022 cho đến khi cháu Phạm Huyền A đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Anh N không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị K.

- **Về tài sản và công nợ:** Anh Phạm Bá N và chị Lê Thị K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Phạm Bá N tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn và phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh N đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/2021/0010907 ngày 29/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa, anh N đã nộp đủ án phí.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Hoằng Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Vân